

Bản án số: 309/2020/HS-ST

Ngày: 14- 8- 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ D, TỈNH BÌNH DƯƠNG
- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Quân;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Tô Văn Nhung;

2. Bà Nguyễn Thị Kim Hoa;

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Trung Hiếu, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố D tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sơn- Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 157/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 4 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 213/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2020, đối với các bị cáo:

1. Đào Trọng C, sinh năm: 1973 tại tỉnh Phú Thọ; thường trú: khu R, thị trấn P, huyện P, tỉnh Phú Thọ; chỗ ở: khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: thợ điêu khắc; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Đào Trọng B, sinh năm: 1948 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm: 1948; có 03 em, lớn nhất sinh năm 1975, nhỏ nhất sinh năm 1979; có vợ tên Nguyễn Thị T, sinh năm: 1983 (đã ly hôn); có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 20/5/2014 bị Tòa án nhân dân thị xã D (nay là thành phố D) xử phạt 02 năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/8/2015; bị bắt tạm giam ngày 07/02/2020. Có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Tiến T, sinh năm: 1981 tại tỉnh Đồng Nai; thường trú: khu phố Đ, phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn D, chết và bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1948; 07 anh chị em, lớn nhất sinh năm: 1966, nhỏ nhất sinh năm: 1986.

- Tiền án:

+ Ngày 21/01/2013, bị Tòa án nhân dân thị xã D xử phạt 08 năm tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo bản án số 18/2013/HSST. Chấp hành xong ngày 01/01/2018 tại trại giam Thủ Đức (chưa được xóa án tích).

+ Ngày 14/09/2018, bị Tòa án nhân dân thị xã D xử phạt 07 tháng tù về tội: Đánh bạc theo bản án số 250/2018/HSST. Chấp hành xong ngày 26/05/2019 tại trại giam Xuân lộc (Thành phạm tội rất nghiêm trọng chưa được xóa án tích mà tiếp tục phạm tội là tái phạm).

- Tiền sự: Không.

- Nhân thân: Ngày 29/8/2008 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện D (nay là thành phố D) tỉnh Bình Dương ra quyết định số 2556 đưa vào cơ sở chữa bệnh do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 07/02/2011; bị bắt tạm giam ngày 07/02/2020. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Ngô Văn M, sinh năm 1964, nơi cư trú: khu phố T, thị trấn G, huyện G, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Huỳnh Quốc C, vắng mặt.

2. Trần Quốc K, vắng mặt.

3. Trần Văn Dự, vắng mặt.

- *Người chứng kiến:*

Doãn Thị Kim A, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đào Trọng C thuê nhà sống tại khu phố Đ, phường T, thành phố D. Doãn Thị Kim A bạn gái của C. Từ tháng 01/2020, C mua ma túy về bán lại cho người khác. Công mua ma túy của người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch tại khu vực bến xe Miền Đông thuộc quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh. Sau khi mua ma túy, C phân nhỏ ra bán cho các đối tượng nghiện, phần lời còn lại C để sử dụng. P thức mua bán, những người muốn mua ma túy gọi vào điện thoại Oppo số 0384123184 và 0333.060.973 của C để thỏa thuận giá cả và địa điểm hoặc trực tiếp đến nơi ở của C để mua ma túy.

Khoảng 09 giờ ngày 07/02/2020, Huỳnh Quốc C điều khiển xe mô tô biển số 61D1-966.14 đến nơi ở của Đào Trọng C tại khu phố Đ, phường T, thành phố D, để mua ma túy. C mua của C 100.000 đồng ma túy loại Heroine, được 01 gói ma túy (bảo quản trong gói giấy bạc). C điều khiển xe mô tô đi về đến trước nhà số ... đường Đoàn Thị K, khu phố Đ, phường T, gặp Công an phường T phối hợp Công an thành phố D tuần tra, yêu cầu dừng xe kiểm tra. Cg ném gói ma túy xuống đường nhưng bị lực lượng Công an phát hiện, thu giữ và C khai là chất ma túy loại heroine, mua của Đào Trọng C. Nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng là 01 gói giấy bạc chứa chất màu trắng (M1) khối lượng 0,0612 gam.

Khoảng 10 giờ ngày 07/02/2020, Nguyễn Tiến T điều khiển xe mô tô biển số 70F1-514.23 đến nơi ở của Đào Trọng C tại khu phố Đ, phường T mua ma túy. T gặp C và mua của C 600.000 đồng ma túy loại Heroine được 05 gói ma túy, bảo quản trong 05 gói giấy bạc. T bỏ ma túy vào túi quần và điều khiển xe mô tô đi về. Khi T đi đến trước nhà số ... đường Đoàn Thị K, khu phố Đ, phường T, gặp Công an phường T phối hợp Công an thành phố D yêu cầu dừng xe kiểm tra, phát hiện trong túi quần sau bên trái của T có 05 gói giấy bạc chứa chất màu trắng. T khai đây là chất ma túy Heroine, mua của Đào Trọng C, nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng 05 gói ma túy (M2) khối lượng: 0,3355 gam.

Cùng ngày, khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đào Trọng C tại khu phố Đ, phường T, thành phố D, thu giữ: 01 gói giấy bạc chứa chất màu trắng được bỏ trong gói thuốc lá hiệu Jet để trên bàn gỗ; mặt dưới bàn gỗ trong lỗ có 01 túi nylon miệng kéo dính bên trong đựng 01 túi nylon màu hồng miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng, 05 đoạn ống hút nhựa chứa tinh thể màu trắng và 01 đoạn ống hút nhựa được cắt nhọn một đầu dài 4,5 cm; Trên vách tường bên phải thu giữ: 01 túi nylon miệng kéo dính bên trong đựng 02 túi nylon màu hồng chứa chất màu trắng và 01 túi nylon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng, 01 túi nylon miệng kéo dính đựng 01 có túi nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng, 02 ống kim tiêm đã qua sử dụng; Trong phòng ngủ thu giữ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy để bên hông máy giặt. C thừa nhận đã mua ma túy của người khác (không rõ nhân thân lai lịch) về phân nhỏ bán cho các con nghiện với mục đích kiếm lời và để sử dụng.

Tại bản Kết luận giám định số: 53/MT-PC09, ngày 12/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương: Mẫu chất màu trắng và tinh thể màu trắng trong 05 bì thư được niêm phong có hình dấu đỏ của Công an phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương, như sau:

Bì thư thứ nhất (ký hiệu M1): Bên ngoài bì thư có chữ ký của Huỳnh Quốc C; cán bộ niêm phong Lê khắc C. Bên trong bì thư có 01 gói giấy bạc chứa chất màu trắng gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,0612 gam (M1), loại Heroin.

Bì thư thứ 2 (ký hiệu M2): Bên ngoài bì thư có chữ ký của Nguyễn Tiến T; cán bộ niêm phong Lê Khắc C. Bên trong bì thư có 05 gói giấy bạc có chứa chất màu trắng gửi đến giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,3355 gam (M2), loại Heroin.

Bì thư thứ 3 (ký hiệu M3); Bì thư thứ 4 (ký hiệu M4); Bì thư thứ 5 (ký hiệu M5) đều có chữ ký của Đào Trọng C; người chứng kiến Nguyễn Văn T, cán bộ niêm phong Phan Văn M. Bên trong bì thư (M3) có 01 bao thuốc lá hiệu Jet đựng 01 gói giấy bạc chứa chất màu trắng gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,0235 (M3) gam, loại Heroin. Bên trong bì thư (M4) có 01 túi nylon miệng kéo dính đựng 02 túi nylon màu hồng chứa chất màu trắng (ký hiệu M4-1A) và 01 túi nylon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M4-1B); 01 túi nylon miệng kéo dính đựng 01 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng

(ký hiệu M4-2) Gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 3,5871 gam (M4-1A) loại Heroin; 0,6496 gam (M4-1B); 0,0766 gam (M4-2) loại Methamphetamine. Bên trong bì thư (M5) có 01 túi nylon miệng kéo dính đựng: 01 túi nylon miệng kéo dính màu hồng chứa chất màu trắng ký hiệu (M5-1); 05 đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu chứa chất màu trắng (ký hiệu M5-2) và 01 đoạn ống hút hờ hai đầu không chứa gì gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,2009 gam (M5-1), 0,0493 gam (M5-2), loại Methamphetamine.

Tổng khối lượng Heroin là 4,0073 gam và tổng khối lượng Methamphetamine là 0,9764 gam. Tổng khối lượng của cả 02 chất Heroin và Methamphetamine của Đào Trọng C là 4.9837 gam.

Xác định Đào Trọng C bán ma túy cho 04 người, gồm:

1. Huỳnh Quốc C, mua ma túy 2 lần, cụ thể:

- Lần thứ 1: Ngày 05/02/2020 C mua của Công 01 liều ma túy với giá 100.000 đồng tại nhà tổ 59, khu phố Đông Chiêu, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Lần thứ 2: Ngày 07/02/2020 Cường mua của Công 01 liều ma túy với giá 100.000 đồng tại nhà của C tại khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương.

2. Nguyễn Tiên T, mua ma túy của C 4 lần, cụ thể:

- Lần thứ 1: Ngày 03/02/2020 T mua 01 liều ma túy với giá 100.000 đồng tại nhà khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương.

- Lần thứ 2: Ngày 04/02/2020 T mua 01 liều ma túy với giá 100.000 đồng tại nhà khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương.

- Lần thứ 3: Ngày 05/02/2020 T mua 01 liều ma túy với giá 100.000 đồng tại nhà khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương.

- Lần thứ 4: Ngày 07/02/2020 T mua 05 liều ma túy với giá 600.000 đồng tại nhà khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương.

3. Ngày 05/02/2020 Trần Văn D, mua 01 liều ma túy với giá 100.000 đồng tại nhà khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Ngoài ra, trước đó D còn mua của C 02 lần ma túy, mỗi lần mua 01 liều với giá 100.000 đồng/liều nhưng không rõ thời gian.

4. Ngày 07/02/2020, Trần Quốc K mua 01 liều ma túy với giá 100.000 đồng tại nhà khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương.

Huỳnh Quốc C có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và khối lượng ma túy chưa đủ để xử lý hình sự, nên phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng và thông báo về địa phương để quản lý, giáo dục.

Đối với người bán ma túy cho Đào Trọng C, hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch nên đang tiếp tục điều tra, xử lý sau.

Doãn Thị Kim A không biết Công mua bán trái phép chất ma túy nên không không xử lý hình sự. Tuy nhiên Doãn Thị Kim A, Trần Văn D và Nguyễn Quốc Khu sử dụng trái phép chất ma túy, có nơi cư trú rõ ràng nên Quyết định xử phạt hành chính mỗi người với số tiền 750.000 đồng và thông báo về địa phương để quản lý, giáo dục.

Vật chứng thu giữ:

Đối với chất ma túy mẫu vật hoàn lại sau giám định được niêm phong, khối lượng M1= 0,0155 gam, M2= 0,2513 gam, M3= 0,0091 gam, M4-1A=3,3335 gam, M4-1B=0,5364 gam, M4-2= 0,0007 gam; M5-1= 0,1445 gam; M5-2= 0,0114 gam.

Tại cáo trạng số 287/CT-VKS ngày 16 tháng 6 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Đào Trọng C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Tiến T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố D giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đào Trọng C mức án từ 08 năm đến 09 năm tù và áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến T mức án từ 06 năm đến 07 năm tù.

Về xử lý vật chứng:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy ma túy mẫu vật hoàn lại sau giám định được niêm phong, khối lượng M1= 0,0155 gam, M2= 0,2513 gam, M3= 0,0091 gam, M4-1A=3,3335 gam, M4-1B=0,5364 gam, M4-2= 0,0007 gam; M5-1= 0,1445 gam; M5-2= 0,0114 gam.

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy sim điện thoại số 0384.123.184 và sim 0333.060.973 của Đào Trọng C và sim số 0933.951.197 của Nguyễn Tiến T;

- Đề nghị tịch thu sung ngân sách nhà nước 02 Điện thoại di động hiệu Oppo màu đồng của Đào Trọng C và điện thoại di động hiệu Oppo màu đen của Nguyễn Tiến T.

Đối với xe mô tô biển số 70F1-514.23 Nguyễn Tiến T sử dụng đi mua ma túy là do T mượn của người tên T (chưa rõ lai lịch), xe thuộc sở hữu của ông Ngô Văn M. Tháng 11/2018, ông M cho Nguyễn Hoàng Á, mượn xe đi làm sau đó anh Á đi đâu không rõ và không trả lại xe. Vụ việc được chuyển đến Công an huyện G, tỉnh Tây Ninh thụ lý giải quyết.

Tại phiên tòa, các bị cáo không tranh luận, đối đáp gì và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng cũng không khiếu nại gì. Tại cơ quan điều tra, các bị cáo không có ý kiến gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố

tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Nội dung vụ án: Trong thời gian từ 05/02/2020 đến 07/02/2020, tại nhà khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương, Đào Trọng C bán trái phép chất ma túy đá, tên khoa học Methamphetamine và chất Heroine cho nhiều người, cụ thể: C bán cho Huỳnh Quốc C 2 lần, bán cho Nguyễn Tiến T 4 lần, bán cho Trần Văn D 03 lần, bán cho Trần Quốc K 01 lần. Hành vi phạm tội trên của Đào Trọng C đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Hành vi của Nguyễn Tiến T tàng trữ ma túy có khối lượng 0,3355 gam (M2) loại Heroin và T có 02 tiền án: Ngày 21/01/2013, bị Tòa án nhân dân thị xã D (nay là thành phố D) xử phạt 08 năm tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo bản án số 18/2013/HSST. Chấp hành xong ngày 01/01/2018 tại trại giam Thủ Đức, chưa được xóa án tích. Ngày 14/09/2018, bị Tòa án nhân dân thị xã D (nay là thành phố D) xử phạt 07 tháng tù về tội Đánh bạc, theo bản án số: 250/2018/HSST. Chấp hành xong ngày 26/05/2019 tại trại giam Xuân lộc. Nguyễn Tiến T đã tái phạm chưa được xóa án tích đến nay tiếp tục phạm tội nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Hành vi trên đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng số 287/CT-VKS ngày 16 tháng 6 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với các bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do các bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo với mức án tù tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến vai trò của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự

[6] Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân xấu, không có nghề nghiệp và nghiện ma túy.

[7] Xử lý vật chứng:

- Xét ma túy mẫu vật hoàn lại sau giám định được niêm phong, khối lượng M1= 0,0155 gam, M2= 0,2513 gam, M3= 0,0091 gam, M4-1A=3,3335 gam, M4-1B=0,5364 gam, M4-2= 0,0007 gam; M5-1= 0,1445 gam; M5-2=

0,0114 gam; sim điện thoại số 0384.123.184 và sim 0333.060.973 của Đào Trọng C và sim số 0933.951.197 của Nguyễn Tiến T cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Sung ngân sách nhà nước 02 Điện thoại di động hiệu Oppo màu đồng của Đào Trọng C và điện thoại di động hiệu Oppo màu đen của Nguyễn Tiến T.

[9] Mức hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp đối với các bị cáo nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Đối với thanh niên (chưa rõ nhân thân lai lịch) bán ma túy cho Công, tiếp tục điều tra xác minh xử lý sau.

[11] Đối với Doãn Thị Kim A, Trần Văn D và Nguyễn Quốc K, đã quyết định xử phạt hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

[12] Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Tiến T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và Đào Trọng C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng theo điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến T 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/02/2020.

Áp dụng b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đào Trọng C 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/02/2020.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy tịch thu tiêu hủy ma túy mẫu vật hoàn lại sau giám định được niêm phong, khối lượng M1= 0,0155 gam, M2= 0,2513 gam, M3= 0,0091 gam, M4-1A=3,3335 gam, M4-1B=0,5364 gam, M4-2= 0,0007 gam; M5-1= 0,1445 gam; M5-2= 0,0114 gam; sim điện thoại số 0384123184, 0333060973 và 0933951197.

- Tịch Thu sung ngân sách nhà nước 02 Điện thoại di động hiệu Oppo màu đồng của Đào Trọng C và điện thoại di động hiệu Oppo màu đen của Nguyễn Tiến Thành.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Tiến T và Đào Trọng C mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo (02);
- VKSND tp D (01);
- Công an tp D (01);
- Trại tạm giam CA tỉnh BD (01);
- Chi cục THADS tp D (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD (01);
- UBND xã các bị cáo TT (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Ngọc Quân